

# TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ THỰC HÀNH DÂN CHỦ TRONG LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ

■ ThS. NGUYỄN MẬU LINH (\*)

Lãnh đạo và quản lý tuy là hai lĩnh vực hoạt động khác nhau nhưng đều có điểm chung: là cách con người ứng xử với con người, là cách làm việc với con người, là quy trình gây ảnh hưởng và tác động đến con người và tổ chức. Một vấn đề cơ bản của lãnh đạo, quản lý là tạo niềm tin, gây cảm xúc, hứng thú làm cho người ta hăng say trong hoạt động với tinh thần tự giác và sáng tạo. Thực hành dân chủ trong lãnh đạo, quản lý chính là biện pháp để phát huy tiềm năng sáng tạo và lòng hăng hái của cán bộ, đảng viên và nhân dân, tạo động lực cho sự phát triển và tiến bộ xã hội. Từ tháng 10/1947, trong tác phẩm "Sửa đổi lối làm việc", Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: "Dân chủ, sáng kiến, hăng hái, ba điều đó rất quan hệ với nhau. Có dân chủ mới làm cho cán bộ và quần chúng đề ra sáng kiến. Những sáng kiến đó được khen ngợi, thì những người đó càng thêm hăng hái, và người khác cũng học theo. Và trong khi tăng thêm sáng kiến và hăng hái làm việc, thì những khuyết điểm lặt vặt, cũng tự sửa chữa được nhiều"<sup>(1)</sup>. Có người nghĩ rằng, sáng kiến là một yêu cầu rất cao, chỉ có ở những người tài giỏi đặc biệt, được sản sinh trong những hoàn cảnh đặc biệt. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, sáng kiến không phải là điều gì cao xa, kỳ lạ mà nó là "kết quả của sự nghiên cứu, suy nghĩ trong những hoàn cảnh, trong những điều kiện rất tầm thường, rất phổ thông, rất thiết thực. Bất kỳ ai, nếu có quyết tâm làm ích lợi cho quần chúng, lại chịu học, chịu hỏi quần chúng, óc chịu khó nghĩ, tay chịu khó làm, thì nhất định có sáng kiến, nhất định làm được những việc có ích cho loài người"<sup>(2)</sup>.

Từ sớm, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thấy một

tình trạng: trong cán bộ và đảng viên chúng ta chắc không thiếu những người có năng lực và sáng kiến, nhưng có những người như thế bị "dìm xuống, không được cất nhắc"; chúng ta thường nêu vấn đề phải nâng cao sáng kiến và lòng hăng hái, nhưng cán bộ, đảng viên vẫn ít sáng kiến, ít hăng hái. Theo Người, nguyên nhân của tình trạng trên thì có nhiều, nhưng trước hết là vì: "cách lãnh đạo của ta còn kém, thói quan liêu còn nặng"<sup>(3)</sup>; "cách lãnh đạo của ta không được dân chủ... nếu ai nói chúng ta không dân chủ, thì chúng ta khó chịu. Nhưng nếu chúng ta tự xét cho kỹ, thì thật có như thế"<sup>(4)</sup>. Kết luận rút ra ở đây là, nếu lãnh đạo, quản lý mất dân chủ thì rất nguy hiểm, đáng sợ, sẽ làm thui chột tài năng, triệt tiêu mọi sự sáng tạo và hăng hái làm việc của cấp dưới và nhân dân. Yêu cầu mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt ra đối với sự lãnh đạo của Đảng nói chung cũng như đối với những cán bộ lãnh đạo, quản lý nói riêng là phải "nâng cao mở rộng dân chủ ra, khuyến khích cán bộ và đảng viên, bày cho họ suy nghĩ, bày cho họ học hỏi quần chúng, cổ động họ tìm tòi, đề nghị, làm những việc ích lợi cho quần chúng"<sup>(5)</sup>.

Dân chủ đòi hỏi "người lãnh đạo không nên kiêu ngạo, mà nên hiểu thấu"<sup>(6)</sup>, muốn hiểu thấu phải biết lắng nghe. Đây là yêu cầu đầu tiên có tính chất quyết định đến thành bại của người lãnh đạo, quản lý. Vì nếu quan liêu, tự mãn, kiêu ngạo mà không nghe, không thấy, không hiểu lòng người và tình hình thì nhất định sẽ sai lầm, thất bại. Người lãnh đạo, quản lý dù có thông minh, tài giỏi, trình độ học vấn cao, có nhiều kinh nghiệm, nhưng vẫn chưa đủ. Bởi vì như Người thường nói, không ai có thể hiểu được mọi thứ, làm hết mọi việc. Ngay đến anh hùng, lãnh tụ cũng vậy. Để bù đắp sự thiếu hụt

(\*) Học viện Chính trị - Hành chính khu vực III

đó, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, người lãnh đạo, quản lý chỉ có một cách duy nhất là biết lắng nghe, biết thực hành dân chủ. Điều thông minh của người phụ trách, sức mạnh của lãnh đạo không phải chỉ là những điều tự mình nghĩ ra, hay tự mình làm lấy, mà quan trọng hơn, chính là ở chỗ biết tập hợp và phát huy trí tuệ và sức mạnh tổng hợp của nhiều người, của tập thể. Sự tổng hợp đó được nâng cao, được biến đổi về chất bởi sự thông minh của người phụ trách, người lãnh đạo. Nói cách khác là người lãnh đạo, quản lý không thể lấy hiểu biết, ý muốn chủ quan của mình thay thế cho việc tiếp nhận thông tin nhiều chiều, đa dạng, mà phải "lắng tai nghe ý kiến của đảng viên, của nhân dân, của những "người không quan trọng"<sup>(7)</sup>, để làm giàu trí tuệ của mình, vươn tới chân lý. Về vấn đề này, M. Bakhtin đã diễn đạt rất hay: "chân lý không nảy sinh và nằm trong đầu một con người riêng lẻ, nó nảy sinh giữa những con người đang cùng nhau đi tìm chân lý và trong quá trình giao tiếp đối thoại giữa họ với nhau"<sup>(8)</sup>.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phê bình cách lãnh đạo của một số cán bộ không dân chủ, không quen nghe, hoặc không chịu nghe những lời nói thẳng. "Có nhiều đồng chí có bệnh tự tôn, tự đại, khinh rẻ người ta, không muốn biết, muốn học những ưu điểm của người khác. Biết vài câu lý luận đã cho mình là giỏi, không xem ai ra gì, tưởng mình là hơn hết. Đó là bệnh hẹp hòi hạn nặng"<sup>(9)</sup>; "vì hẹp hòi mà không biết dùng nhân tài, việc gì cũng ôm lấy hết. Ôm lấy hết thì cố nhiên làm không nổi"<sup>(10)</sup>. Trước Chủ tịch Hồ Chí Minh, John Stuart Mill, trong tác phẩm "Bàn về tự do" năm 1859, đã phê phán những người có quyền lực tìm cách "độc quyền chân lý" rằng: "cái xấu xa đặc biệt của việc bắt một ý kiến không được trình bày ra là sự đánh cắp đối với loài người, với các thế hệ mai sau hay hiện nay, thiệt hại nhiều cho người bất đồng với ý kiến đó hơn là cho người giữ ý kiến đó"<sup>(11)</sup>. Do kiêu ngạo, tự cho mình cái gì cũng giỏi, việc gì cũng biết, cũng muốn làm thầy người khác, nên cán bộ, đảng viên bình thường và quần chúng dù có ý kiến cũng không dám nói, muốn phê bình không dám phê bình, làm cho cấp trên và cấp dưới cách biệt nhau; cán bộ, đảng viên và quần chúng uất ức, chán nản, không còn hứng thú, tin tưởng và say mê làm việc. Để cho người dưới quyền của mình mạnh dạn đề ra ý kiến, mạnh dạn phê bình, yên tâm làm việc, vui thú làm việc, "cấp trên để cho mọi người có gì nói

hết, cái đúng thì nghe, cái không đúng thì giải thích, sửa chữa"<sup>(12)</sup>; người lãnh đạo muốn biết rõ ưu điểm và khuyết điểm của mình, muốn biết công tác của mình tốt hay xấu, không gì bằng khuyên cán bộ mình mạnh bạo đề ra ý kiến và phê bình. Như thế, chẳng những không phạm gì đến uy tín của người lãnh đạo mà lại tỏ ra dân chủ thật thà trong Đảng. Nếu cán bộ không nói năng, không đề ý kiến, không phê bình, thậm chí lại tăng bốc mình, thế là một hiện tượng rất xấu. Vì không phải họ không có gì nói, nhưng vì họ không dám nói, họ sợ. Thế là mất hết dân chủ trong Đảng. Thế là nội bộ của Đảng âm u, cán bộ trở nên những cái máy, trong lòng uất ức, không dám nói ra, do uất ức mà hóa ra oán ghét, chán nản"<sup>(13)</sup>. Khi cán bộ đã có những uất ức, bất mãn với lãnh đạo, thì những lời hay lẽ phải khó lọt vào bộ óc của họ, hiệu quả của lãnh đạo, quản lý bị giảm sút hoặc bị vô hiệu hóa. Mất dân chủ trong Đảng và trong xã hội thì cũng có nghĩa là mất "khả năng miễn dịch" trước sự tấn công của kẻ thù.

Như vậy có thể thấy, dân chủ gắn bó rất chặt chẽ với phê bình, tự phê bình và đoàn kết nội bộ. Có thực hành dân chủ thực sự thì mới tiến hành phê bình và tự phê bình đúng mục đích, yêu cầu, đảm bảo sự tôn trọng và gắn bó giữa cấp trên và cấp dưới. Ở đây dân chủ không phải là một thứ tặng vật của Đảng hay cấp trên ban phát cho cán bộ, đảng viên và quần chúng, mà nó là một yêu cầu nội tại trong lãnh đạo, quản lý. Cấp trên gương mẫu và cấp dưới hưởng ứng một cách chân thành và xây dựng. Nói một cách khác, dân chủ phải trở thành một thứ văn hóa tồn tại một cách tự nhiên, ngấm sâu vào trong công việc cũng như cung cách ứng xử hằng ngày. Chỉ khi đó dân chủ mới đáp ứng được vai trò như một thiết chế đảm bảo cho sự tồn tại và phát triển bền vững của chế độ.

Dù ở cương vị lãnh đạo cao nhất của Đảng và Nhà nước suốt 24 năm, có uy tín tuyệt đối trong Đảng và nhân dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn luôn thực hành dân chủ trong làm việc, trong sinh hoạt, với mọi người và các tầng lớp trong xã hội. Ở đâu và bao giờ Bác cũng tôn trọng các thành viên trong tập thể lãnh đạo; phát huy trí tuệ, tài năng sáng tạo của tập thể; khiêm nhường học hỏi, chú ý lắng nghe ý kiến các đồng sự, cấp dưới và người dân bình thường. Những hiện tượng kiêu căng, cao đạo, gia trưởng, độc đoán, lạm quyền v.v.. đều xa lạ trong nhân cách - phong cách lãnh đạo của Người.

Với phong cách làm việc dân chủ, tập thể, Chủ tịch Hồ Chí Minh hết sức chú ý thực hiện và phát huy dân chủ trong nội bộ Đảng cũng như đối với quần chúng. Khi bàn cách làm và xuất bản loại sách “Người tốt, việc tốt” với một số cán bộ, Người nói: “Bác muốn bàn luận dân chủ, các chú có ý kiến gì trái với Bác thì cứ cãi, nhất trí rồi về làm mới tốt được. Không nên: Bác nói gì, các chú cũng cứ ghi vào sổ mà trong bụng thì chưa thật rõ, rồi các chú không làm, hay làm một cách qua loa”<sup>(14)</sup>.

Tác phong lãnh đạo của Người luôn tạo ra được không khí làm việc hoạt bát, phấn khởi, hăng hái và rất hiệu quả. Trong hồi ký của đồng chí Vũ Kỳ có kể một câu chuyện. Lúc đang ở giữa rừng Việt Bắc, vào ngày 19/5/1948 trong một bữa cơm thân mật nhân dịp ngày sinh nhật của Bác, đồng chí Vũ Kỳ đã tâm sự với Bác:

- Cháu làm việc với Bác đã khá lâu, nhưng chưa một lần nào cháu thấy Bác nặng lời với cháu. Thế mà chỉ mấy anh em, thỉnh thoảng chúng cháu lại cứ cáu gắt nhau...

- Bác ôn tồn trả lời: chú làm việc với Bác lâu, thì Bác làm việc với chú cũng lâu chứ, thế mà Bác có thấy bao giờ chú cáu gắt với Bác đâu! Và Bác nói tiếp, vẫn với giọng hiền từ: hai bác cháu ta có gì khó khăn thì bàn bạc với nhau, cùng giải quyết, việc gì mà phải nặng lời, việc gì mà phải cáu gắt. Đó chính là do Bác tôn trọng chú, chú tôn trọng Bác. Vì vậy, chú cứ tự nghĩ xem, trong quan hệ công tác các chú đã thật sự tôn trọng nhau chưa? Theo Bác, sở dĩ các chú hay cáu gắt với nhau cái chính là do các chú chưa tôn trọng nhau đúng mức.

Suy ngẫm về những lời dạy của Bác, người được nói chuyện với Bác hôm đó đã rút ra một bài học rất thấm thía: nóng nảy cáu gắt đâu phải là cá tính. Nếu là cá tính thì tại sao thường chỉ nóng với cấp dưới chứ không bao giờ dám nóng với cấp trên<sup>(15)</sup>. Thực ra đó là bệnh quyền lực, bệnh đẳng cấp, bệnh chức vụ.

Trong tình hình hiện nay, mở rộng dân chủ là một nhiệm vụ quan trọng và cấp thiết để khai thác được sức mạnh vô tận của toàn Đảng, toàn dân ta trong sự nghiệp đổi mới, mở cửa, hội nhập với thế giới. Đảng ta đã có nhiều nghị quyết, chỉ thị về xây dựng và chỉnh đốn Đảng, trong đó có vấn đề thực hiện dân chủ trong Đảng và trong xã hội. Tuy nhiên việc tổ chức thực hiện chưa thật nghiêm túc, nên kết quả thu được chưa cao. Thực tế hơn 20 năm đổi mới

cho thấy, nơi nào thực hiện được dân chủ, phát huy được trí tuệ của đông đảo cán bộ và nhân dân, thì nhất định thành công. Ngược lại, nơi nào để mất dân chủ, gây ra sự bất mãn trong cán bộ và nhân dân thì nơi đó không tránh khỏi khó khăn và dẫn tới những hậu quả đáng tiếc. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng chỉ rõ: “Dân chủ trong Đảng và trong xã hội còn bị vi phạm”<sup>(16)</sup>; “Một số cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ lãnh đạo thiếu tôn trọng và phát huy quyền của đảng viên, ít lắng nghe ý kiến cấp dưới; cán bộ lãnh đạo ở một số nơi gia trưởng, độc đoán, chuyên quyền, mất dân chủ hoặc dân chủ hình thức”<sup>(17)</sup>.

Vấn đề đặt ra hiện nay là phải thực hiện cho được điều căn dặn của Bác Hồ trong Di chúc: “Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng”<sup>(18)</sup>. Có dân chủ trong Đảng mới có dân chủ ngoài xã hội. Thực hành dân chủ trong Đảng chủ yếu là nhằm vào các cấp ủy đảng và những người tham gia cấp ủy. Trong Đảng có thực hiện được dân chủ, mở rộng và phát huy được dân chủ hay không, các cấp ủy đảng và người đứng đầu cấp ủy có trách nhiệm rất lớn, cũng có thể nói là có vai trò quyết định. Vì vậy, học tập và làm theo tư tưởng và phong cách dân chủ của Chủ tịch Hồ Chí Minh là điều cần thiết cho cán bộ, đảng viên, nhất là những người giữ cương vị lãnh đạo, quản lý□

#### Ghi chú:

(1), (2), (3), (4), (5), (6), (7), (9), (10), (12), (13) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị Quốc gia, H.1995, t.5, tr.244, 245, 241, 243, 245, 285, 293, 238, 280.

(8) M.Bakhtin: Những vấn đề thi pháp Dostoievski, Nxb Giáo dục, H.1993, tr.106.

(11) John Stuart Mill: Bàn về tự do, Nxb Tri thức, 2007, tr.50.

(14) Hồ Chí Minh: Biên niên tiểu sử, Nxb CTQG, H.1996, t.10, tr.191.

(15) Xem Hồi ký Vũ Kỳ: Thư ký Bác Hồ kể chuyện, Nxb CTQG, H.2005, tr.259; 532.

(16), (17): Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X, Nxb CTQG, H. 2006, tr.262; 270.

(18) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.12, tr.510.